

Bản án số: 38/2022/HS-PT
Ngày 17-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương.

Ông Cao Huy Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 và 17 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 30/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn M do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 401/2021/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 tại tỉnh Hải Dương; nơi thường trú: số 23/22, khu phố Ch, phường V, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nơi tạm trú: tổ 24, khu phố B, phường B thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công V và bà Vũ Thị H; chung sống như vợ chồng với bà Trần Thị Mỹ D và có 01 con sinh tháng 10/2021 (chưa đăng ký khai sinh); tiền sự: không, tiền án: không.

Nhân thân:

Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 08/4/2011 của Công an phường V, thành phố H, tỉnh Hải Dương xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Quyết định số 52/QĐ-UB ngày 22/4/2011 của Ủy ban nhân dân phường V, thành phố H, tỉnh Hải Dương về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã về hành vi đánh bạc.

Quyết định số 10/QĐ-XPĐG ngày 17/5/2012 của Công an phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương xử phạt 750.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích.

Quyết định số 1343/QĐ-UB ngày 26/6/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 18 tháng về hành vi đánh bạc.

Quyết định số 105/QĐ-XPHC ngày 28/02/2017 của Công an thành phố H, tỉnh Hải Dương xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2021 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:* ông Lê Quý N, sinh năm 1979; nơi thường trú: thôn T, xã Thụy T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi tạm trú: số 33/29, đường số 1, khu dân cư T, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Ngoài ra vụ án còn có 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo; không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/4/2021, Nguyễn Văn M cùng uống rượu và hát karaoke với các ông Lê Quý N, Đinh Văn L và Hoàng Đình T tại quán cà phê Hương L (địa chỉ: số 33/29, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương) do ông Lê Quý N làm chủ. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, ông N nghỉ và đi vào nhà. Do đã khuya nên vợ ông Ngọc là bà Bùi Thị Hương L nói với ông N ra nhắc M thôi không hát nữa. M cầm micro nói qua loa kéo: “N chó, sợ vợ”. Bị xúc phạm, ông N bức xúc dùng tay phải đâm trúng miệng của M dẫn đến hai bên xô xát, ông T và người dân xung quanh can ngăn nên ông Ng đi vào nhà. M đi ra cửa quán cà phê của ông N nhặt mảnh vỡ bê tông, đá và ấm trà ném vào nhà của ông N thì ông Ngọc cũng nhặt mảnh vỡ bê tông ném về phía M.

Sau đó, M đi sang quầy bán cháo vịt của bà Đỗ Thị G cách quán cà phê của ông N khoảng 05m lấy 01 dao chặt thịt và 01 cái nắp (vung) nồi cháo đuôi chém ông N thì ông N chạy vào nhà. Sau đó, ông N thấy M đi về phía vợ con của ông N nên ông N đi ra cầm một chiếc ghế sắt có đan vỏ nhựa bên ngoài ngăn cản M. Khi ông N đưa ghế lên thì M cầm dao bằng tay trái chém liên tiếp vào tay phải của ông N làm đứt ngón trỏ và ngón giữa bàn tay phải của ông N. Do bị chém nên ông N chạy vào nhà, kéo cửa lại, M đuổi theo ông N nhưng do bị vướng nắp vung nồi nên không vào được trong nhà. Bà L (vợ của ông N) đến giật được dao M đang cầm trên tay và cùng người dân can ngăn M. Ông N mở cửa chạy ra đường và được người dân đưa đi cấp cứu. Sau khi ông N được đi cấp cứu thì M tiếp tục sang quầy bán cháo của bà G đập phá đồ đạc gồm tô, đĩa và khay đựng thịt vịt rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH 150i, biển số 34B4-667.98 rời khỏi hiện trường.

Một lúc sau, M điều khiển xe mô tô biển số 34B4-667.98 quay lại quán cà phê Hương L nhưng thấy có lực lượng Công an nên điều khiển xe bỏ chạy dẫn

đến tự ngã xuống đường, Công an phường B bắt giữ M và đưa đến Bệnh viện Medic M để sơ cứu vết thương rồi đưa về trụ sở Công an để làm việc.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 314/2021/GDPY ngày 14/6/2021 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Bình Dương xác định: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại Lê Quý N như sau:

* Tay phải:

Vết thương bờ ngoài cổ tay đến kẻ ngón I, II, 16 x 1,5 cm, đứt cơ khép, cơ gian cốt, đứt gân duỗi cổ tay quay dài – ngắn, đứt gân duỗi ngón I, đã phẫu thuật khâu nối gân, sọc lành.

Vết thương đứt lìa ngón II, đứt gân lìa đốt gần ngón III 8,5 x 0,6 cm, đứt gân gấp ngón III, đã phẫu thuật khâu mồm cụt ngón II, nối gân gấp + kết hợp xương đốt gần ngón III, sọc lành. Hiện tại: cứng khớp liên đốt gần ngón III.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 21% (hai mươi một phần trăm) theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành theo thông tư số: 22/2019/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 28/8/2019.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 401/2021/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 106, 135, 136, 260, 290, 298, 299, 326, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 46, 47 và 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Văn Mạnh phải bồi thường thêm cho ông Lê Quý Ngọc số tiền 86.000.000 đồng (tám mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01 (Một) con dao bằng kim loại màu đen, dài 39 cm, bản rộng 7,5 cm, lưỡi dao một mặt được mài sắc bén.

Tạm giữ các vật chứng đến khi bị cáo Nguyễn Văn M thi hành xong phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại để đảm bảo cho việc thi hành án gồm: 01 (một)

xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH 150i, màu sơn: trắng; số máy: FF42E-0015723; số khung: RLHKF4201LY011624, gắn biển số 34B4-667.98; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu vàng.

Bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn M và bị hại Lê Quý N nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bị hại là ông Lê Quý N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M với lý do: bị cáo rất hối hận và sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại với số tiền 100.000.000 đồng, nhưng bị cáo và bị hại không bổ sung tài liệu mới. Nhận thấy, trong vụ án này giữa bị cáo và bị hại quen biết nhau không có mâu thuẫn từ trước, do đã khuya (gần 23 giờ) việc hát karaoke qua loa kéo sợ ảnh hưởng đến sinh hoạt của mọi người xung quanh nên bị hại bảo bị cáo ngưng hát nhưng bị cáo không đồng ý mà tìm các vật dụng xung quanh ném vào nhà bị hại. Khi bị hại nhìn thấy bị cáo cầm dao thì bị hại sợ gây sát thương cho vợ con bị hại nên bị hại dùng vật dụng có sẵn tại đây (ghế đan vớ nhựa) ngăn cản bị cáo và bị cáo lại có hành vi chủ động sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương là 21% và bị hại bị mất một phần cơ thể (*đứt lìa ngón II, đứt gần lìa đốt gần ngón, đứt gân gấp ngón III, đã phẫu thuật khâu móm cụt ngón II, nối gân gấp + kết hợp xương đốt gần ngón III*), nhất là sau khi đã gây thương tích cho bị hại, bị hại đã kéo cửa lại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi đến cùng và tính chất côn đồ của bị cáo, thể hiện: khi bị cáo cầm dao tiếp tục tấn công bị hại, bị hại kéo cửa lại thì nắp vung bị cáo đang cầm vướng vào cửa nên được mọi người can ngăn giật dao trên tay bị cáo nhưng hành vi của bị cáo vẫn chưa dừng tại đây mà khi thấy bị hại chạy ra ngoài được mọi người đưa đi cấp cứu thì bị cáo lại tiếp tục đến quán cạnh nhà bị hại đập phá các vật dụng của quán (tô, đĩa, khay); bản thân bị cáo có nhân thân nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và 01 lần xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo và bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do là bị cáo đã tác động gia đình bồi thường hết phần thiệt hại cho bị hại (100.000.000 đồng) nhưng cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hành vi và nhân thân của bị cáo, tuyên mức án 03 năm 06 tháng tù về tội đối với bị cáo M là phù hợp. Do đó, kháng cáo của bị cáo và bị hại không có cơ sở xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại là ông Lê Quý N, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 401/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo tranh luận: trong vụ án này, bị hại cũng có phần lỗi, dùng tay đâm

vào mặt bị cáo và trong lúc 02 bên đánh nhau, bị cáo cũng bị đánh vào đầu phải khâu mấy mũi; ngoài ra, bị cáo còn bị thương ở chân nhưng không biết do ai gây ra.

Bị hại N tranh luận: do 02 bên đánh nhau nên bị hại lấy cục xi măng ném qua lại để phòng thân.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/4/2021, tại địa chỉ: số 33/29, khu phố Bphường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn M cùng uống rượu và hát karaoke với các ông Lê Quý N, Đinh Văn L và Hoàng Đình T. Do đã khuya nên vợ của ông Ngọc là bà Bùi Thị Hương L nói với ông N nhắc mọi người không hát nữa thì xảy ra mâu thuẫn giữa bị cáo M với ông N. Ông N dùng tay đánh trúng vào vùng mặt của bị cáo M; bị cáo M đánh lại, sau đó dùng dao chém trúng tay bị hại N gây thương tích.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 314/2021/GĐPY ngày 14/6/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của ông Lê Quý N là 21 % (hai mươi một phần trăm).

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo M thừa nhận dùng dao gây thương tích cho ông Ngọc. Bị cáo M dùng dao là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho bị hại N làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của ông N, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, an toàn cho xã hội. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo M về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn M và bị hại Lê Quý N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, với lý do bị cáo phạm tội lần đầu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại N cũng có phần lỗi và hiện nay, bị cáo đã bồi thường thêm 86.000.000 đồng, tổng cộng đã bồi thường 100.000.000 đồng cho bị hại.

Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì lớn nhưng trước khi phạm tội, các bên sử dụng chất kích thích (rượu, bia) dẫn đến gây gỗ nhau. Bị cáo M dùng lời nói kích động bị hại Ngọc, từ đó bị hại N dùng tay đánh

vào mặt bị cáo M; bị cáo M đánh trả và dùng dao chém gây thương tích cho bị hại Ngọc. Như vậy, hành vi của bị hại N cũng có phần lỗi dẫn đến hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của bị cáo. Tuy nhiên, việc bị cáo M sử dụng dao là hung khí không tương xứng chém gây thương tích cho bị hại nên bị cáo M bị khởi tố, tuy tố và xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo M đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là phù hợp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị hại thừa nhận mình có phần lỗi khi đánh trúng mặt bị cáo gây ức chế cho bị cáo; bị cáo đã bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại 100.000.000 (một trăm triệu) đồng là thể hiện trách nhiệm của người có lỗi; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới cho bị cáo. Để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội nhưng có ý thức trách nhiệm với hậu quả do mình gây ra, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội. Tòa án cấp phúc thẩm xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhưng cũng đủ sức cải tạo bị cáo và răn đe cho xã hội.

[4] Về tài sản của bị cáo đang bị tạm giữ, gồm:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH 150i, màu sơn: trắng; số máy: FF42E-0015723; số khung: RLHKF4201LY011624, gắn biển số 34B4-667.98;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu vàng.

Tài sản trên của bị cáo không liên quan đến tội phạm. Bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự cho bị hại; bị hại không còn yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác. Do đó, trả lại tài sản nêu trên cho bị cáo.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: kháng cáo của bị cáo M và bị hại Được chấp nhận nên bị cáo và bị hại không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M và bị hại ông Lê Quý N. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 401/2021/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương như sau:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2021.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M tài sản gồm:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH 150i, màu sơn: trắng - đen; số máy: FF42E-0015723; số khung: RLHKF4201LY011624, gắn biển số 34B4-667.98 (không có kính chiếu hậu, không kiểm tra bên trong)

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu vàng (bị bể mặt sau).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn M và bị hại Lê Quý N không phải nộp.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường V;
- Bị cáo, bị hại;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 15.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tài

